

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin  
và vận hành đón lũ, xả lũ đối với nhà máy thủy điện trên  
lưu vực Sông Miện, Sông Lô địa bàn tỉnh Hà Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai, ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn, ngày 23 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về Quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;*

*Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, Chống thiên tai;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;*

*Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.*

*Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;*

*Căn cứ Văn bản số 145/TB-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Hà Giang thông báo Kết luận phiên họp tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 34/TTr-SCT ngày 23 tháng 6 năm 2021.*


**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp cung cấp thông tin và vận hành đón lũ, xả lũ đối với nhà máy thủy điện trên lưu vực Sông Miện, Sông Lô thuộc địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin và vận hành xả, đón lũ đối với nhà máy thủy điện trên lưu vực Sông Miện, Sông Lô địa bàn tỉnh Hà Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh (PCTT, TKCN và PTDS); Giám đốc các sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Chủ tịch UBND, Trưởng ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT & TKCN) các huyện: Yên Minh, Quản Bạ, Vị Xuyên, Bắc Quang và thành phố Hà Giang; Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Tổng Biên tập Báo Hà Giang; Giám đốc Đài khí tượng thủy văn tỉnh Hà Giang; Giám đốc các Công ty cổ phần thủy điện: Bát Đại Sơn, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 6, Nậm Mu, Sông Lô 4; Giám đốc Công ty TNHH thủy điện Sông Lô 2, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh uỷ (BC);
- Thường trực HĐND tỉnh (BC);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Báo Hà Giang;
- Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, CV: Hồng, Đại 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Hoàng Gia Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Giang, ngày      tháng      năm*

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp cung cấp thông tin và vận hành đón lũ, xả lũ đối với nhà máy thủy điện trên lưu vực Sông Miện, Sông Lô địa bàn tỉnh Hà Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số      /QĐ-UBND*

*Ngày      tháng      năm 2021 của UBND tỉnh Hà Giang)*

### **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.**

Quy chế này quy định việc phối hợp vận hành, điều tiết xả lũ các hồ chứa thủy điện và chế độ thông tin, báo cáo của các nhà máy thủy điện trên lưu vực Sông Lô, Sông Miện thuộc địa bàn tỉnh Hà Giang gồm: Hồ chứa thủy điện Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 trong mùa mưa lũ với Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Hà Giang (BCH PCTT, TKCN và PTDS), Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT & TKCN) các huyện: Quản Bạ, Yên Minh, Vị Xuyên, Bắc Quang và thành phố Hà Giang; Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường.

Các quy định không đề cập trong Quy chế này các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện phải tuân thủ thực hiện theo các quy định pháp luật liên quan.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng.**

Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị quản lý, vận hành các nhà máy thủy điện trên lưu vực Sông Lô, Sông Miện gồm: Công ty cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn, Công ty cổ phần thủy điện Thái An, Công ty cổ phần thủy điện Thuận Hòa, Công ty cổ phần thủy điện Sông Miện 5, Công ty cổ phần thủy điện Sông Miện 6, Công ty TNHH thủy điện Sông Lô 2, Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu, Công ty cổ phần thủy điện Sông Lô 4 và Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang (sau đây gọi chung là đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện).

#### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp chung.**

1. Quy định về thời kỳ mưa lũ: Từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 31 tháng 10 hàng năm, trong thời điểm này các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện tuyệt đối tuân thủ nghiêm ngặt Quy trình vận hành hồ chứa đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và chỉ đạo của BCH PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Hà Giang

đảm bảo an toàn cho các công trình, tính mạng, tài sản, đất đai, hoa màu tại khu vực lòng hồ, phía hạ du đập, nhà máy thủy điện.

**2. Nguyên tắc phối hợp vận hành, thông tin liên lạc giữa các nhà máy thủy điện:**

Trong thời kỳ mưa, lũ các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện phải phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác vận hành nhà máy, điều tiết hồ chứa hợp lý, thường xuyên duy trì thông tin liên lạc với nhau về chế độ vận hành đón lũ, điều tiết lũ và xả lũ của các nhà máy để chủ động trong công tác vận hành nhằm đảm bảo chế độ vận hành tối ưu và điều tiết hồ chứa hiệu quả, an toàn.

Tuân thủ theo quy định pháp luật về vận hành an toàn hồ đập thủy điện, thực hiện đúng Quy trình vận hành hồ chứa, Quy chế phối hợp giữa các thủy điện., Duy trì báo cáo thông tin theo quy định về Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Ban chỉ huy PCTT & TKCN huyện, thành phố; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường để có sự chỉ đạo kịp thời nhằm giảm thiểu thiệt hại trong quá trình đón lũ, điều tiết lũ và xả lũ gây ra.

**Điều 4. Các thông số kỹ thuật cơ bản hồ chứa thủy điện trong Quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt**

*(theo Phụ lục 1 đính kèm).*

**Điều 5. Cập nhật thông tin, báo cáo**

Khi Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Hà Giang cảnh báo có khả năng xuất hiện mưa lũ lớn ngoài thời gian quy định tại Điều 3 (từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 31 tháng 10 hàng năm) Thủ trưởng đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện quyết định việc vận hành hồ chứa, đồng thời báo cáo kịp thời cho Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Ban chỉ huy PCTT & TKCN các huyện Quản Bạ, Yên Minh, Vị Xuyên, Bắc Quang và thành phố Hà Giang; Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường biết không chậm hơn 04 giờ (bốn giờ) kể từ khi Thủ trưởng các đơn vị quản lý hồ quyết định việc vận hành; cung cấp thông tin trên trang điện tử của Bộ Công Thương tại **Webstie** <http://hothuydien.atmt.gov.vn>.

**Chương II**

**PHỐI HỢP VẬN HÀNH CÁC HỒ THỦY ĐIỆN TRÊN SÔNG MIỀN, SÔNG LÔ TRONG MÙA MƯA, LŨ**

**Điều 6. Nguyên tắc phối hợp vận hành bảo đảm an toàn công trình.**

1. Trong quá trình vận hành các hồ, đơn vị quản lý cần theo dõi, cập nhật thông tin về lưu lượng thực đo và thông tin dự báo lưu lượng đến hồ từ 6 giờ đến 12 giờ sau đó để điều chỉnh quá trình xả cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các hồ có dung tích toàn bộ từ 3 triệu m<sup>3</sup> trở lên phải quan trắc lượng mưa tại đập chính, mực nước tại thượng lưu và hạ lưu đập chính; tính toán lưu lượng

đến hồ, lưu lượng xả, lưu lượng tháo qua tua bin, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ theo lưu lượng đến hồ, tần suất 4 lần một ngày theo giờ Hà Nội vào 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ và 19 giờ trong mùa lũ, 2 lần một ngày vào 07 giờ, 19 giờ trong mùa cạn. Trường hợp vận hành chống lũ, tần suất quan trắc, tính toán tối thiểu một giờ một lần.

2. Trong mùa lũ các các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện phải tuân thủ nghiêm ngặt Quy trình vận hành hồ chứa đã được Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho từng hồ và chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Hà Giang. Trong thời gian lũ lên, việc mở các cửa xả của các hồ chứa phải tiến hành lần lượt để tổng lưu lượng xả xuống hạ du (kể cả xả qua các tuabin máy phát thủy điện, cống xả cát) không được lớn hơn lưu lượng lũ đến hồ.

3. Sau đỉnh lũ, phải đưa mực nước hồ dần về cao trình mực nước dâng bình thường.

#### **Điều 7. Vận hành hồ giảm lũ cho hạ du.**

1. Cao trình mực nước đón lũ quy định tại Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1.

Tên hồ thủy điện	Sông Miện	Thái An	Thuận Hòa	Sông Miện 5	Sông Miện 5A	Sông Miện 6	Sông Lô 2	Nậm Ngần	Sông Lô 4	Sông Lô 6
Mực nước đón lũ (m)	458,7	424	223	154	116	105	91,5	220	72,42	55

2. Ngưỡng lưu lượng gây lũ cho hồ được quy định tại Bảng 2 dưới đây:

Bảng 2.

Hồ	Sông Miện	Thái An	Thuận Hòa	Sông Miện 5	Sông Miện 5A	Sông Miện 6	Sông Lô 2	Nậm Ngần	Sông Lô 4	Sông Lô 6
Lưu lượng nước (m <sup>3</sup> /s)	500	700	750	800	850	1.500	2.500	500	3.500	4.800

*(Lưu lượng gây lũ trong Bảng 2 được xác định trên cơ sở thực tế trong các đợt mưa lũ ngày 24/6/2018-26/6/2018 tại hồ chứa nhà máy thủy điện trên lưu vực Sông Lô, Sông Miện)*

3. Phối hợp các hồ vận hành xả nước đón lũ:

a) Khi Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Hà Giang và Công điện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về cảnh báo thiên tai (áp thấp, bão, mưa lớn, lũ ống, lũ quét...) và có khả năng xuất hiện trên địa bàn

tỉnh Hà Giang. Trước 12 giờ trước khi xuất hiện mưa lớn các nhà máy thủy điện phải thực hiện biện pháp hạ thấp mực nước của hồ bằng mực nước quy định tại Bảng 1 để thực hiện công tác đón lũ trên lưu vực.

b) Khi mực nước các hồ đang ở cao trình mực nước dâng bình thường, các nhà máy phối hợp xả, đón lũ như sau:

- Hồ thủy điện Sông Miện: Nếu dự báo trong 12 giờ tới lưu lượng nước đến hồ có khả năng vượt ngưỡng lưu lượng gây lũ cho hồ  $500 \text{ m}^3/\text{s}$  (Bảng 2) hoặc đột biến thì vận hành xả nước để đón lũ với tổng lưu lượng xả lớn hơn lưu lượng về hồ để hạ dần mực nước hồ bằng mực nước quy định tại Bảng 1.

- Các hồ chứa còn lại: Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 thực hiện tương tự như đối với hồ thủy điện Sông Miện.

#### 4. Phối hợp vận hành các hồ giảm lũ cho hạ du:

a) Khi các hồ thủy điện Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 kết thúc quá trình xả nước để đón lũ, mực nước hồ đã được đưa về mực nước bằng mực nước quy định tại Bảng 1 thì vận hành hồ chứa với lưu lượng xả qua nhà máy bằng lượng đến hồ.

b) Nếu dự báo trong 6 đến 12 giờ tới lũ về hồ đạt đỉnh, phối hợp vận hành giảm lũ cho hạ du như sau:

- Hồ thủy điện Sông Miện: Căn cứ vào lưu lượng đến hồ, mực nước hồ thực đo hiện tại, vận hành hồ với tổng lưu lượng xả nhỏ hơn lưu lượng đến hồ để cắt giảm lũ cho hạ du, khi mực nước lên bằng cao trình mực nước dâng bình thường thì được phép xả lưu lượng bằng lưu lượng nước về hồ.

- Các hồ chứa còn lại: Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Sông Lô 4, Sông Lô 6 thực hiện tương tự như đối với hồ thủy điện Sông Miện.

- Khi một trong các nhà máy thủy điện Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6 có thông báo xả lũ với lưu lượng tương ứng với bảng 2 thì lập tức các nhà máy thủy điện trên Sông Lô gồm Sông Lô 2, Sông Lô 4 và Sông Lô 6 phải vận hành xả lũ mở hết các cửa van và dần đưa về mực nước của dòng sông tự nhiên.

5. Vận hành để đảm bảo an toàn công trình: Khi mực nước hồ vượt mực nước dâng bình thường và lũ đầu nguồn vẫn tiếp tục lên cao thì thực hiện chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình theo Quy trình vận hành hồ chứa đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

### **Chương III**

## **QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC VẬN HÀNH CÁC HỒ CHỨA ĐỂ GIẢM LŨ CHO HẠ DU**

### **Điều 8. Trách nhiệm của UBND tỉnh; Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh.**

1. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó với tình huống lũ, lụt trên địa bàn; chỉ đạo, giám sát các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy liên quan trên địa bàn thực hiện vận hành các hồ chứa đúng theo Quy chế này.

2. Tổ chức thường trực, cập nhật, theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, mưa lũ trên địa bàn và vận hành của các hồ: Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6, để chỉ đạo phòng, chống lũ, lụt và xử lý các tình huống bất thường có ảnh hưởng đến an toàn vùng hạ du.

3. Khi nhận được thông báo về tình trạng xả lũ lớn hoặc các trường hợp xả lũ khẩn cấp của các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện Sông Miện (nước tràn qua đập tự do), Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6; Trưởng ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố triển khai ngay các biện pháp chủ động ứng phó phù hợp với từng tình huống nhằm hạn chế thiệt hại do việc xả lũ gây ra.

4. Bố trí kinh phí để thực hiện mua sắm thiết bị lưu giữ thông tin, giám sát các hoạt động có liên quan công tác đón lũ, điều tiết lũ, xả lũ của các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh từ nguồn kinh phí Phòng, chống thiên tai của tỉnh.

### **Điều 9. Trách nhiệm của UBND và Ban chỉ huy PCTT & TKCN các huyện, thành phố.**

Ủy ban nhân dân, Ban chỉ huy PCTT & TKCN các huyện, thành phố thuộc phạm vi ảnh hưởng trực tiếp của việc xả lũ: khi lũ, bão, thiên tai xảy ra, UBND huyện, thành phố phải chủ động ứng phó và khắc phục hậu quả theo phương châm “*bốn tại chỗ*”; chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý của mình có quy định và hướng dẫn cụ thể về quy trình huy động nguồn lực, phân phối nguồn lực và các công việc khác để chủ động đối phó, cứu trợ, khắc phục hậu quả khi thiên tai, tai nạn xảy ra.

### **Điều 10. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Công Thương.**

1. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị quản lý, vận hành các hồ thủy điện Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 vận hành theo đúng Quy trình

vận hành hồ chứa đã được Bộ Công Thương; UBND tỉnh Hà Giang phê duyệt và các nội dung phối hợp trong Quy chế này.

2. Giám sát việc Chủ các đập thủy điện thực hiện công tác đón lũ, điều tiết lũ, xả lũ qua hệ thống quan sát trực tiếp tại các đập thủy điện kể từ khi Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Hà Giang và Công điện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về cảnh báo thiên tai (áp thấp, bão, mưa lớn, lũ ống, lũ quét...) có khả năng xuất hiện trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

3. Trước khi các hồ xả lũ khẩn cấp nhằm đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, Sở Công Thương phối hợp với Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh để chỉ đạo chống lũ cho vùng hạ du.

4. Phối hợp với Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh cập nhật, theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, mưa lũ trên địa bàn và vận hành của các hồ: Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 để chỉ đạo phòng, chống lũ, lụt và xử lý các tình huống bất thường có ảnh hưởng đến an toàn vùng hạ du.

5. Chủ trì trong công tác thanh tra, kiểm tra việc phối hợp vận hành giữa các thủy điện, vận hành giảm lũ cho hạ du, chế độ cập nhật thông tin và báo cáo của các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện theo quy định.

### **Điều 11. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.**

1. Phối hợp với Đài khí tượng thủy văn tỉnh Hà Giang cung cấp kịp thời, chính xác thông tin, số liệu về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai; cảnh báo, thông báo kịp thời các hiện tượng khí hậu thời tiết thủy văn nguy hiểm (áp thấp nhiệt đới, bão, lốc, mưa lớn, lũ lụt, lũ quét...) cho các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị quản lý vận hành nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện thực hiện việc cung cấp và thông báo kịp thời thông tin vận hành xả nước của hệ thống hồ thủy điện cho các cơ quan có liên quan. Đối với hồ chứa có dung tích toàn bộ từ 3triệu m<sup>3</sup> trở lên thực hiện chế độ quan trắc và báo cáo theo quy định.

### **Điều 12. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

1. Chỉ đạo Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh cập nhật, theo dõi diễn biến tình hình thời tiết mưa, lũ trên địa bàn và công tác vận hành của các hồ chứa thủy điện: Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 để tham mưu, chỉ đạo phòng chống lũ, lụt và xử lý các tình huống bất thường có ảnh hưởng đến an toàn vùng hạ du.



2. Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra, giám sát các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy thủy điện thực hiện việc thành lập, kiện toàn và hoạt động của Ban chỉ huy phòng chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại đơn vị theo quy định.

**Điều 13. Trách nhiệm của Báo Hà Giang, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh**

1. Tuyên truyền, phổ biến các nội dung có liên quan đến quy chế này trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân địa phương biết.

2. Thông báo các quy định về tín hiệu xả lũ, cảnh báo lũ, phát điện vùng hạ du của hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh.

**Điều 14. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị quản lý, vận hành nhà máy**

1. Ban hành lệnh và tổ chức thực hiện vận hành hồ chứa thuộc phạm vi quản lý của mình theo quy định trong Quy chế này.

2. Tổ chức quan trắc, thu thập thông tin, theo dõi tình hình khí tượng, thủy văn, dự báo lượng nước đến hồ, mực nước hồ, tính toán các phương án vận hành hồ chứa. Báo cáo kết quả quan trắc về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

3. Trước khi vận hành mở cửa xả đầu tiên để đón lũ phải thông báo trước ít nhất 02-05 giờ đến UBND tỉnh; Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Sở Công Thương.

Trường hợp có lệnh vận hành các cửa xả của hồ Sông Miện (nước tràn qua đập tự do), Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 thủ trưởng đơn vị quản lý vận hành các hồ phải thông báo ngay đến UBND tỉnh; Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh; Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện, thành phố liên quan, Sở Công Thương để theo dõi.

4. Trường hợp các hồ xả lũ khẩn cấp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, hoặc xảy ra tình huống bất thường, không thực hiện được đúng theo Quy chế này thì Thủ trưởng các đơn vị quản lý, vận hành phải báo cáo ngay cho Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh để chỉ đạo xử lý, đồng thời báo cáo UBND tỉnh biết để xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp mất thông tin liên lạc, thì Thủ trưởng đơn vị quản lý, vận hành nhà máy phải chủ động triển khai ngay các biện pháp ứng phó phù hợp.

5. Thông báo kịp thời thông tin cho các địa phương thuộc phạm vi vùng bán ngập và vùng ảnh hưởng phía hạ lưu công trình mình.

6. Trong trường hợp Thủ trưởng đơn vị quản lý, vận hành nhà máy cố tình không tuân thủ thực hiện đúng Quy trình vận hành hồ chứa và Quy chế phối hợp cung cấp thông tin và vận hành đón lũ, xả lũ đối với nhà máy thủy điện đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; Sở Công Thương Hà Giang sẽ báo cáo, tham mưu cho UBND tỉnh tạm dừng hoạt động nhà máy, xử lý theo quy định.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Trách nhiệm về an toàn các công trình.**

1. Lệnh vận hành các hồ thủy điện Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 trong quá trình đón lũ, điều tiết lũ, xả lũ trái với các quy định trong các quy chế được ban hành dẫn đến công trình đầu mối, hệ thống các công trình thủy lợi, giao thông và dân sinh ở hạ du bị mất an toàn thì người ra lệnh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Về thực hiện sai lệnh vận hành (*Ca trực vận hành nhà máy*) dẫn đến công trình đầu mối, hệ thống các công trình giao thông thủy lợi và dân sinh bị mất an toàn thì Thủ trưởng đơn vị quản lý vận hành nhà máy liên quan phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Trong quá trình vận hành công trình, nếu phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố công trình đầu mối, đòi hỏi phải điều chỉnh tức thời thì Thủ trưởng đơn vị quản lý, vận hành nhà máy có trách nhiệm triển khai ngay các biện pháp ứng phó phù hợp, đồng thời báo cáo với Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường... và các chủ đập, hồ chứa thủy điện ở bậc thang phía trên và phía dưới, nhân dân phía thượng lưu, hạ lưu công trình để kịp thời phối hợp, ứng phó, xử lý cần thiết.

4. Trước tháng 6 hàng năm là thời kỳ tổng kiểm tra trước mùa lũ, Thủ trưởng đơn vị quản lý, vận hành nhà máy có trách nhiệm tổ chức kiểm tra các trang thiết bị, các hạng mục công trình và tiến hành sửa chữa để đảm bảo vận hành theo chế độ làm việc quy định. Kết quả kiểm tra, khắc phục sửa chữa (nếu có) phải được gửi về UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Sở Công Thương để theo dõi, chỉ đạo.

#### **Điều 16. Chế độ và phương thức thông tin, báo cáo vận hành công trình.**

1. Thông báo việc xả lũ của các hồ thủy điện Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 đến UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Ban

chỉ huy PCTT &TKCN các huyện Quán Bạ, Yên Minh, Vị Xuyên, Bắc Quang, thành phố Hà Giang và các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi ảnh hưởng, Báo Hà Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các Đài phát thanh địa phương, Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn tỉnh và tất cả các Đơn vị quản lý, vận hành nhà máy liên quan (*Nhà máy thủy điện Sông Miện phải thông tin tới: Các nhà máy thủy điện Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6; Thái An phải thông tin cho: các nhà máy thủy điện Sông Miện, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6....; Nhà máy thủy điện Nậm Ngần phải thông tin cho: nhà máy thủy điện Sông Lô 4, Sông Lô 6*).

2. Các thông báo, kiến nghị, trao đổi có liên quan đến việc vận hành đón lũ, điều tiết lũ và vận hành xả lũ các hồ thủy điện Sông Miện, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6, Sông Lô 2, Nậm Ngần, Sông Lô 4, Sông Lô 6 đều phải thực hiện bằng văn bản, fax, thông tin trực tiếp qua điện thoại, Email, Zalo sau đó bản gốc được gửi để theo dõi, đối chiếu và lưu hồ sơ quản lý; các nội dung cung cấp thông tin phải ghi chép cụ thể, chi tiết vào sổ nhật ký vận hành nhà máy.

3. Khi vận hành các công trình xả lũ theo chế độ khẩn cấp, Thủ trưởng các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy liên quan phải thông báo ngay và báo cáo liên tục cho UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Ban chỉ huy PCTT & TKCN các huyện Quán Bạ, Yên Minh, Vị Xuyên, Bắc Quang, thành phố Hà Giang và các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi ảnh hưởng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh để chỉ đạo chống lũ cho hạ du và thông báo cho người dân kịp thời phối hợp xử lý.

### **Điều 17. Trách nhiệm về cung cấp thông tin, số liệu.**

1. Khi nhận định có khả năng xuất hiện lũ, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh có trách nhiệm cung cấp cho Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh và các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy các số liệu sau:

a) Các trị số thực đo: mưa, mực nước, lưu lượng toàn bộ mạng quan trắc thuộc hệ thống sông Lô và Sông Miện trong 24 giờ qua.

b) Định kỳ 6 giờ một lần các trị số dự báo trong thời gian lũ: mực nước 6 giờ, 12 giờ, 18 giờ, 24 giờ.

c) Báo cáo tình hình thời tiết 24 giờ qua và nhận định xu thế diễn biến thời tiết 24 giờ tới, trước 15 giờ hàng ngày.

Việc cung cấp các thông tin trên, được thực hiện theo một trong các phương thức sau:

- Bằng fax;

- Chuyển bản tin bằng liên lạc;
- Chuyển bản tin bằng mạng máy tính;
- Thông tin trực tiếp qua điện thoại, Zalo.

2. Giám đốc các đơn vị quản lý, vận hành nhà máy có trách nhiệm:

a) Về thời gian chế độ báo cáo định kỳ được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Quy chế này cho Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Trung tâm khí tượng thủy văn tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban chỉ huy PCTT & TKCN các huyện: Yên Minh, Quản Bạ, Vị Xuyên, Bắc Quang và thành phố Hà Giang số liệu của các lần quan trắc, đo đạc được thực hiện theo chế độ lũ theo bảng sau:

Ngày, giờ đo	Mức nước ( m )			Dung tích hồ chứa còn trống (m <sup>3</sup> )	Lưu lượng nước ( m <sup>3</sup> /s)				Dự kiến trong 6-12 giờ tới		Công cụ đo quan trắc
	Dâng bình thường	Đón lũ/ Trước lũ	Hiện tại	Dung tích hồ còn trống	Về hồ	Qua tổ máy	Qua cửa xả	Về hạ du	Khả năng mực nước (m)	Lưu lượng nước về hồ (m <sup>3</sup> /s)	

b) Báo cáo Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban chỉ huy PCTT & TKCN các huyện: Yên Minh, Quản Bạ, Vị Xuyên, Bắc Quang và thành phố Hà Giang về trạng thái làm việc của công trình trong thời gian lũ.

c) Sau 24 giờ kể từ khi kết thúc mưa lũ, thực hiện chế độ báo cáo Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố kiểm tra tình trạng ổn định, an toàn của công trình, thiết bị, những ảnh hưởng sạt lở ở hạ lưu đập, công tác phối hợp kiểm tra thiệt hại vùng hạ du ( nếu có), lập báo cáo diễn biến lũ, sửa chữa các hư hỏng nguy hiểm đe dọa đến sự ổn định, an toàn của công trình và thiết bị.

d) Cung cấp hệ thống quan sát trực tiếp mực nước tại đập thủy điện cho cơ quan quản lý nhà nước ( Sở Công Thương hoặc Thường trực Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Hà Giang) để giám sát các hoạt động có liên quan đến công tác quan trắc, đón, xả lũ.

**Điều 18. Điều khoản thi hành.**

1. Trưởng Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

Trưởng ban Ban chỉ huy PCTT & TKCN và Chủ tịch UBND các huyện Yên Minh, Quản Bạ, Vị Xuyên, Bắc Quang và thành phố Hà Giang; Giám đốc Đài Khí tượng thủy văn tỉnh; Giám đốc: Công ty Cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn, Công ty Cổ phần thủy điện Thái An, Công ty Cổ phần thủy điện Thuận Hòa, Công ty Cổ phần thủy điện Sông Miện 5, Công ty Cổ phần thủy điện Sông Miện 6, Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Mu, Công ty Cổ phần thủy điện Sông Lô 4, Công ty TNHH thủy điện Sông Lô 2; Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện theo Quy chế này.

3. Nếu có sự thay đổi, điều chỉnh thông số hồ chứa thủy điện, thông tin trong danh sách tại Quy chế này; Sở Công Thương cập nhật và gửi đến các cơ quan, đơn vị cùng biết.

4. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**PHỤ LỤC 1**  
**THÔNG SỐ CƠ BẢN HỒ CHỨA CỦA CÁC NHÀ MÁY**  
**THỦY ĐIỆN TRÊN SÔNG LÔ, SÔNG MIỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-UBND ngày        tháng        năm 2021  
của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Tên nhà máy thủy điện	Chủ đầu tư	Số Quyết định Quy trình VHHC	Dung tích toàn bộ hồ chứa (10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> )	Mức nước dâng bình thường (m)	Mức nước lũ kiểm tra (m)	Lưu lượng lũ t.kế (m <sup>3</sup> /s)	Hình thức xả	Lưu lượng phát điện lớn nhất (m <sup>3</sup> /s)
1	Sông Miện (Bát Đại Sơn)	Công ty cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn	Số 3392/QĐ-BCT ngày 31/8/2017	4,38	460	464,3	1.277,3	Tràn tự do	46,13
2	Thái An	Công ty cổ phần thủy điện Thái An	Số 4029/QĐ-BCT ngày 29/7/2010	3,54	426	429,35	1.560	Điều tiết bằng cửa van	50
3	Thuận Hòa	Công ty cổ phần thủy điện Thuận Hòa	số 775/QĐ-BCT ngày 14/3/2018	3,67	225	229,6	1.659	Điều tiết bằng cửa van	72,78
4	Sông Miện 5	Công ty cổ phần thủy điện Sông Miện 5	số 6210/QĐ-BCT ngày 22/10/2012	8,46	155	155	1.779	Điều tiết bằng cửa van	67,15
5	Sông Miện 5A	Công ty cổ phần thủy điện Sông Miện 5	số 10299/QĐ-BCT ngày 28/9/2015	1,543	122	123,2	1.937	Điều tiết bằng cửa van	51,2
6	Sông Miện 6	Công ty cổ phần thủy điện Sông Miện 6	số 639/QĐ-UBND ngày 17/4/2017	0,974	105,5	107,31	2.003	Điều tiết bằng cửa van	84,85
7	Sông Lô 2	Công ty TNHH thủy điện Sông Lô 2	số 3863/QĐ-BCT ngày 09/10/2017	9,298	93	94,27	4.004	Điều tiết bằng cửa van	345,4
8	Nậm Ngần	Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu	Số 6374/QĐ-BCT ngày 03/12/2008	9,02	228	232,14	1.104	Tràn tự do	13,9
9	Sông Lô 4	Công ty cổ phần thủy điện Sông Lô 4	số 4311/QĐ-BCT ngày 15/11/2017	6,111	73,42	73,81	4.030,1	Điều tiết bằng cửa van	421
10	Sông lô 6	Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang	số 2157/QĐ-BCT ngày 22/6/2018	30,72	56	56,72	5.270	Điều tiết bằng cửa van	705,9

**PHỤ LỤC 2:**  
**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THÔNG TIN LIÊN LẠC TẠI CÁC NHÀ MÁY**  
**THỦY ĐIỆN TRÊN LƯU VỰC SÔNG LÔ VÀ SÔNG MIỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021  
của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Tên nhà máy thủy điện	Chức danh quản lý điều hành trực tiếp	Các Trưởng ca	Số ĐT trực vận hành
1	Sông Miện (Bát Đại Sơn)	1. GD: Trần Thanh Xuân; ĐT: 0973661199 2. Quản đốc: Hoàng Đức Kim; ĐT: 01636 496 555	1. Nguyễn Trần Hải; ĐT: 01678332345 2. Nông Văn Tường; ĐT: 01666414313 3. Nguyễn Đình Tư; ĐT: 01628092343 4. Hà Minh Tuệ; ĐT: 0868115175	02193858555 Email: thuydiensongmienhagi ang@gmail.com
2	Thái An	1. TGD. Nguyễn Quang Đạo ĐT: 0985326666 2. GD: Nguyễn Thanh Thủy; ĐT: 0989 332 266	1. Trần Duy Quyền; ĐT: 0979959888 2. Phùng Minh Công; ĐT: 0983560919 3. Kiều Văn Huy; ĐT: 0976019686 4. Nguyễn Thái Sơn; ĐT: 0969252355	02196250850 Email: thuydienthaian@yahoo o.com
3	Thuận Hòa	1. TGD. Nguyễn Quang Đạo ĐT: 0985326666 2. Lê Duy Tân ĐT: 0963838838	1. Nguyễn Xuân Dũng; ĐT: 01634731182 2. Phạm Văn Khanh; ĐT: 0986909292 3. Nguyễn Duy Trung; ĐT: 0962994787 4. Trần Thanh Tuấn ĐT: 0822699699	02192220999 Email: thuydienthuanhoa2017 @gmail.com
4	Sông Miện 5	1. TGD: Nguyễn Văn Tuấn ĐT: 0984988585 2. GĐNM: Phạm Văn Vương ĐT: 0963123804	1. Nguyễn Văn Khánh SĐT: 0983182911 2. Nguyễn Mạnh Cường SĐT: 0969379063 3. Nguyễn Bá Minh SĐT: 0972688255 4. Phạm Văn Trường SĐT: 0973026974	02196559298 Email: songmien5a22.17@gm ail.com
5	Sông Miện 5A	1. TGD: Nguyễn Văn Tuấn; ĐT: 0984 988 585 2. PGĐNM Hà Văn Thiệp SĐT: 0974113661	1. Tô Quyết Thắng SĐT: 0975975861 2. Phạm Minh Trí SĐT: 0348453658 3. Nguyễn Văn Nam SĐT: 0968808298 4. Nguyễn Mạnh Linh SĐT: 0977603226	02193858145 Email: songmien5a22.17@gm ail.com
6	Sông Miện 6	1. GĐNM: Trịnh Văn Nam; ĐT: 0972 448 534	1. Vũ Xuân Huy; ĐT: 0367414127 2. Nguyễn Hữu Thọ; ĐT: 0376829999 3. Đàm Quang Trung ĐT: 0916299238 4. Đặng Tiến Ngọc ĐT: 0375524180	02192478899

STT	Tên nhà máy thủy điện	Chức danh quản lý điều hành trực tiếp	Các Trưởng ca	Số ĐT trực vận hành
7	Sông Lô 2	1. PTGD, GĐNM: Nguyễn Tiến Thành ĐT: 0988709858 2. PGĐNM Nguyễn Giang Nam ĐT: 0965838988 3. PGĐNM Nguyễn Viết Hải ĐT: 0966452678	1. Lại Hồng Thắng; ĐT:0986538992 2. Phạm Trọng Lâm ĐT: 0865969883 3. Hồ Minh Sơn; ĐT: 0969506271 4. Nguyễn Như Phong ĐT: 0961161392	02192220333 Email: a22.32songlo2@gmail.com
8	Nậm Ngần	1. GĐ: Bùi Trọng Cẩn ĐT: 0987208021 2. PGĐ: Phùng Xuân Hưng ĐT: 0914130252	1. Nguyễn Danh Thời ĐT: 0366874332 2. Vũ Quốc Huy ĐT: 0948936567 3. Đinh Trọng Cường ĐT:0983294127	02193 858 234 Email: a22.5namngan@gmail.com
9	Sông Lô 4	1. GĐ: Trương Đình An; ĐT: 0973288000 2. PGĐ Trương Đình Thành ĐT: 0985 742 333	1. Nguyễn Văn Hòa; ĐT: 0972088511 2. Phạm Tiến Quỳnh; ĐT: 0966319466 3. Kim Văn Đức; ĐT: 0976640090; 01276131111 4. Nguyễn Như Tùng; ĐT: 0977017620	02192235888 Email: thuydiensonglo4@gmail.com
10	Sông Lô 6	1. Tổng GĐ: Mai Xuân Hương ĐT: 0976219190 2. GĐ NM: Trần Văn Thực ĐT: 0963 073 999 3. PGĐNM Trần Quang Hải ĐT: 0971 322 188	1. Trưởng ca: Nguyễn Duy Thảo ĐT: 0349 818870 2. Trưởng ca: Nguyễn Văn Tuấn ĐT: 0338882786 3. Trưởng ca: Vương Ngọc Mùi ĐT: 0989956007	02192476999 Email: nhamaythuydiensonglo6@gmail.com



**PHỤ LỤC 3:**  
**DANH SÁCH SỐ ĐIỆN THOẠI, EMAIL CỦA BAN CHỈ HUY**  
**PCTT, TKCN VÀ PTDS TỈNH HÀ GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số            /QĐ-UBND ngày            tháng            năm 2021  
của UBND tỉnh Hà Giang)

TT	Danh sách Ban chỉ huy	Chức vụ	Điện thoại	Email	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Ban chỉ huy PCTT,TKCN và PTDS tỉnh</b>				
1	Đ/c Nguyễn Văn Sơn	Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng BCH	0219386358;9 0946858881	nvson.vpubnd@hagi ang.gov.vn	
2	Đ/c Hoàng Gia Long	Phó CT TT UBND tỉnh - Phó trưởng ban thường trực	0913532312	hglong. vpubnd@ha giang.gov.vn	
3	Đ/c Hoàng Hải Lý	Giám đốc Sở NN&PTNT- Phó TB phụ trách công tác PCTT, TKCN và PTDS tỉnh	0912606368	hhly.snn@hagiang.g ov.vn	
4	Đ/c Lại Tiến Giang	Chỉ huy trưởng BCH quân sự tỉnh - Phó TB phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn	0913271275	ltgiang.chqs@hagia ng.gov.vn	
5	Đ/c Phan Huy Ngọc	Giám đốc Công an tỉnh – Phó trưởng ban phụ trách ANTT, ATXH	0692429322;0 913661681	phngoc.ca@ hagiang.gov.vn	
6	Văn phòng thường trực Ban chỉ huy CTT,TKCN và PTDS tỉnh		02193867633; 0975634988	truclutbaohg@gmail .com	TTr 24/24h
<b>II</b>	<b>Các ủy viên</b>				
1	Hoàng Ngọc Định	Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh	0989588416	hngocdinhh.bdbp@ hagiang.gov.vn	
2	Lương Văn Đoàn	Giám đốc Sở KH&ĐT	0913327219	lvdoan.skhdtt@ hagiang.gov.vn	
3	Nguyễn Ngọc Thanh	Giám đốc Sở Tài chính	0915636468	nnthanh.stc@ hagiang.gov.vn	
4	Lê Minh Đức	Giám đốc Sở GTVT	0912190684	duc.sgtvt@ hagiang.gov.vn	
5	Nguyễn Tiến Dũng	Giám đốc Sở Xây dựng	0913271494	dung.sxd@ hagiang.gov.vn	
6	Nguyễn Khắc Quyền	Giám đốc Sở Công Thương	0913336453	nkquyen.sct@ hagiang.gov.vn	

TT	Danh sách Ban chỉ huy	Chức vụ	Điện thoại	Email	Ghi chú
7	Nguyễn Thế Bình	Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo	0912282169	ntbinh.sgddt@hagiang.gov.vn	
8	Nguyễn Văn Giao	Q. Giám đốc Sở Y tế	0915193658	nv giao.syt@hagiang.gov.vn	
9	Sùng Đại Hùng	Giám đốc Sở Lao động và TBXH	0913031772	sdhung.sldtbxh@hagiang.gov.vn	
10	Phan Đăng Đông	Giám đốc Sở KH&CN	0915273667	pddong.skhn@hagiang.gov.vn	
11	Đinh Thế Mạnh	Q. Giám đốc Sở Tài nguyên và MT.	0966459459	Dtmanh.stnmt@hagiang.gov.vn	
12	Đỗ Thái Hòa	Giám đốc Sở Thông tin và truyền thông	0983094034	dthoa.sttt@hagiang.gov.vn	
13	Nguyễn Hồng Hải	Giám đốc Sở Văn hóa thể thao và du lịch	0888768886	nhhai.svhttdl@hagiang.gov.vn	
14	Hoàng Thị Hằng	Giám đốc Đài phát thanh và truyền hình	0912802171	hoangthuhanghg@gmail.com	
15	Nguyễn Trung Thu	Tổng biên tập báo Hà Giang	02193861831		
16	Hoàng Văn Thiện	Giám đốc Công ty điện lực Hà Giang	021938661120 905786886		
17	Nguyễn Đình Hợp	Giám đốc Đài khí tượng thủy văn tỉnh	021938677060 962089595		
18	Giáp Mai Thùy	PGĐ Sở NN và PTNT phụ trách thủy lợi	02193866353	gmthuy.snn@hagiang.gov.vn	
19	Đ/c: Vũ Quang Đại	Phó Trưởng phòng KTTH, Văn phòng UBND tỉnh	0912134052	vqdai.vpubnd@gov.vn	
20	Chánh văn phòng thường trực của BCH tỉnh		02193867633		